TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-DS	*Mai Châu, ngày 20 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2025

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành 12 tháng 5 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Các nguyên đơn:

+ 1. Công ty Cổ phần M(JUPITER); Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C,TP . Hà Nội

+ 2. Ngân hàng TMCP V(V1Địa chỉ: Tòa nhà V, số H, phường L, quận Đ, TP . Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn là ông Nguyễn Ngọc T– Theo văn bản ủy quyền số 4917/2024/UQN-LCC-KHCN ngày 14/11/2024 của Ngân hàng V1và số 8211/2024/UQ-XLN-JUPITER ngày 14/11/2024 của công ty M

- *Bị đơn*: Chị Hà Thị C1sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Xóm P, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 ***Về tài sản vay:*** Bà Hà T1 C1công nhận còn nợ ngân hàng TMCP V(V1và công ty Cổ phần M1 03 hợp đồng tín dụng: Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp ô tô số LN1808070848139 ngày 13/8/2018, Hợp đồng cho vay NEO số LD2207000271 ngày 11/3/2022, Hợp đồng cho vay NEO số LD2306800882 ngày 09/3/2023 với tổng số tiền cụ thể tạm tính tới ngày 12/5/2025 như sau: Tiền nợ gốc là 131.566.324 đồng, tiền nợ lãi là 65.587.528 đồng, tổng số tiền phải thanh toán là 197.153.852 đồng, trong đó:

+ Nợ công ty M(90%): Nợ gốc 118.409.692đ; Nợ lãi 59.028.775đ; Tổng số nợ là 177.438.466đồng

+ Nợ ngân hàng V1(10%): Nợ gốc 13.153.632đ; Nợ lãi 46.55.753đ; Tổng số nợ là 19.715.385đồng

Kể từ ngày 13/5/2025 bà C1 còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng TMCP M cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

2.2 ***Về phương thức thanh toán và thời hạn trả nợ:*** Bà Hà T1 C1và ông Nguyễn Ngọc T2 thuận:

Tiếp tục thực hiện theo các hợp đồng vay và hợp đồng thế chấp đến khi tất toán toàn bộ khoản vay cùng lãi suất phát sinh vào hạn cuối cùng là ngày 12/6/2025.

2.3 ***Cam kết xử lý tài sản bảo đảm***: Bà Hà T1 C1và ông Nguyễn Ngọc T2 thuận: Nếu hết thời hạn trên bà Hà Thị C thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Mvà Ngân hàng TMCP Vcó quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp là xe ô tô hiệu FOTON THACO, số khung 00FCHC068932, số máy 3ZLQ1H035626, BKS 28C-050.93, theo hợp đồng số LN1808070848139, xác lập ngày 13/8/2018, đã được Đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng ngày 13/8/2018.

- Sau khi Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu bán phát mại tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán số nợ trên bà Hà Thị C1 phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu cho Ngân hàng TMCP V và Công ty M.

2.4 ***Về án phí và các chi phí khác***: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/6/2016. Bà Hà Thị C1 tự nguyện nộp số tiền 4.350.000 đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty cổ phần M số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.350.000 đồng theo biên lai thu số 00003706 ngày 19/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện MC;
- THADS huyện Mai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng